

Báo cáo thị trường

# Báo cáo ngày: TVS khuyến nghị NĐT nên quan sát thị trường và không mở mua mới tại vùng giá này

10/07/2024

## VN-Index giảm 7.8 điểm (-0.6%) và kết phiên ở mức 1,286

- Khối ngoại bán ròng 1,018 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là FPT (348 tỷ VND), MWG (160 tỷ VND) và VCB (157 tỷ VND)
- NĐT cá nhân trong nước mua ròng 971 tỷ VND, trong đó các mã được mua ròng mạnh nhất là FPT (282 tỷ VND), EIB (265 tỷ VND) và HPG (143 tỷ VND)

## Chúng tôi duy trì quan điểm VN-Index sẽ tiếp tục giao dịch tại vùng 1,250 - 1,300

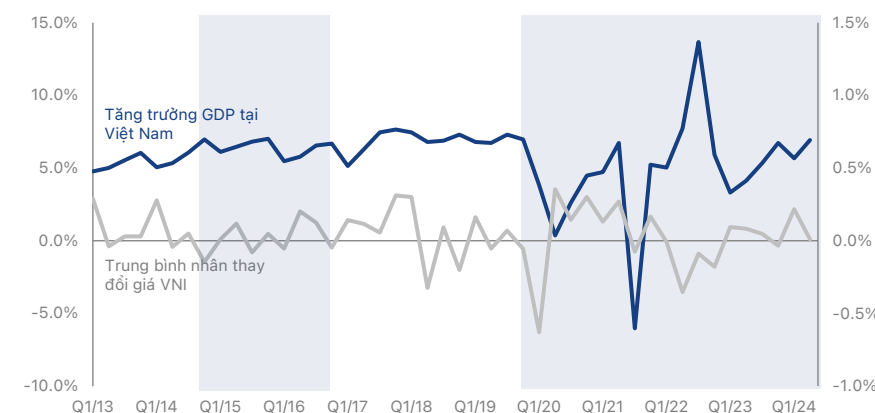
- Tại báo cáo trước, chúng tôi đã khuyến nghị NĐT bán giảm tỷ trọng cổ phiếu khi VN-Index tiến đến vùng 1,300 đồng thời duy trì quan điểm VN-Index sẽ tiếp tục giao dịch trong vùng 1,250 - 1,300. Hiện tại, VN-Index đã giảm điểm sau khi chạm vùng 1,300, do đó chúng tôi cho rằng NĐT nên quan sát thị trường và không mở mua mới tại vùng giá này. NĐT có thể cân nhắc giải ngân khi thị trường quay lại vùng 1,250

## Chênh lệch basis ở mức -1.0 điểm

- Chỉ số VN30F1M giảm 10.5 điểm (-0.8%) xuống mức 1,310 và chỉ số VN30 giảm 10.9 điểm (-0.8%) xuống mức 1,311

## Diễn biến của VN-Index thường là chỉ báo trước cho sự thay đổi của tốc độ tăng trưởng GDP

Tăng trưởng GDP YoY [LHS] và TBN thay đổi giá VN-Index [RHS] theo quý từ 2013 [%]



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research tổng hợp

## Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1,286	-0.6%
KLGD [triệu CP]	707	-9.3%
GTGD [tỷ VND]	21,779	-0.1%
Khớp lệnh	17,869	-11.4%
Thoả thuận	3,911	140.9%
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	245	1.7%
KLGD [triệu CP]	64	21.4%
GTGD [tỷ VND]	1,531	38.2%
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	99	0.8%
KLGD [triệu CP]	75	31.8%
GTGD [tỷ VND]	1,544	27.8%

## Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường giảm điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

**Nguyễn Đức Anh**

anhnd@tvs.vn

+84 24 32484820 Ext. 6417

Tổng quan thị trường hôm nay

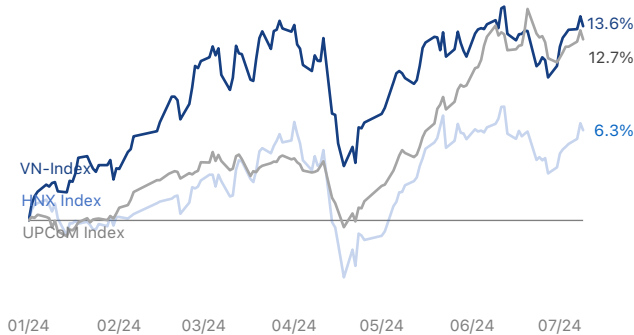
# CP Ngân hàng tác động tiêu cực đến thị trường

**VN-Index** ▼ 1,286 (-0.6%)  
707.2 triệu CP 21,779 tỷ VND (-0.1%)

**HNX-Index** ▲ 245 (+1.7%)  
64.1 triệu CP 1,531 tỷ VND (+38.2%)

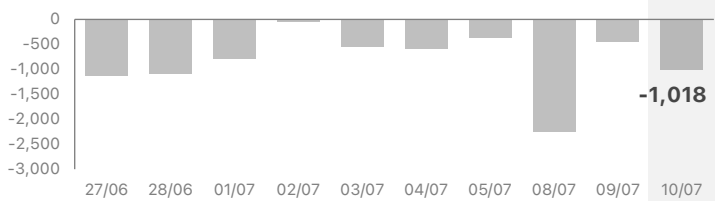
**UPCoM-Index** ▲ 99 (+0.8%)  
74.7 triệu CP 1,544 tỷ VND (+27.8%)

**VN-Index có hiệu suất cao nhất trong 3 chỉ số**  
Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [Ytd] của các chỉ số [%]



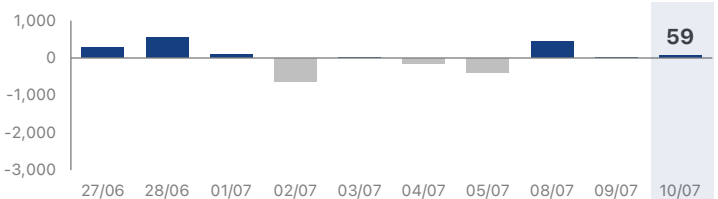
**Khối ngoại tiếp tục bán mạnh FPT**

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài [tỷ VND]



**Tổ chức trong nước mua mạnh VCB và MWG**

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức trong nước [tỷ VND]



**Lực cầu từ NĐT cá nhân tiếp tục hỗ trợ VN-Index**

Giá trị mua/bán ròng của NĐT trong nước [tỷ VND]



**Chứng khoán Châu Âu giảm điểm do lo ngại của NĐT về căng thẳng thương mại và tình hình chính trị**  
Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,286	787	-0.6%	13.6%	16.0	1.8	1,155	1,080	56	1,274
HNX-Index	Việt Nam	245	61	-0.5%	6.3%	17.5	1.3	250	230	57	242
S&P 500	Mỹ	5,577	73,578	0.1%	17.6%	26.1	5.0	4,590	4,180	77	5,475
Dow Jones	Mỹ	39,292	15,335	-0.1%	4.2%	22.5	5.0	35,600	34,000	57	39,061
FTSE 100	Anh	8,140	4,017	-0.7%	5.4%	14.3	1.9	7,700	7,200	43	8,196
Euro Stoxx 50	Euro	4,904	6,741	-1.3%	8.7%	14.2	2.0	4,410	4,160	45	4,929
Shanghai Composite	Trung Quốc	2,939	43,129	-0.7%	-0.8%	14.0	1.2	3,310	3,000	38	2,982
SZSE Component	Trung Quốc	8,697	27,388	-0.1%	-7.5%	19.8	1.9	12,500	10,000	35	8,934
Hang Seng	Hồng Kông	17,472	6,098	-0.3%	4.1%	9.8	1.0	20,300	16,700	37	17,918
Nikkei 225	Nhật Bản	41,832	21,405	0.6%	25.0%	26.7	2.2	33,450	31,400	77	39,640
KOSPI	Hàn Quốc	2,868	7,945	0.0%	7.4%	16.9	1.0	2,650	2,470	68	2,799

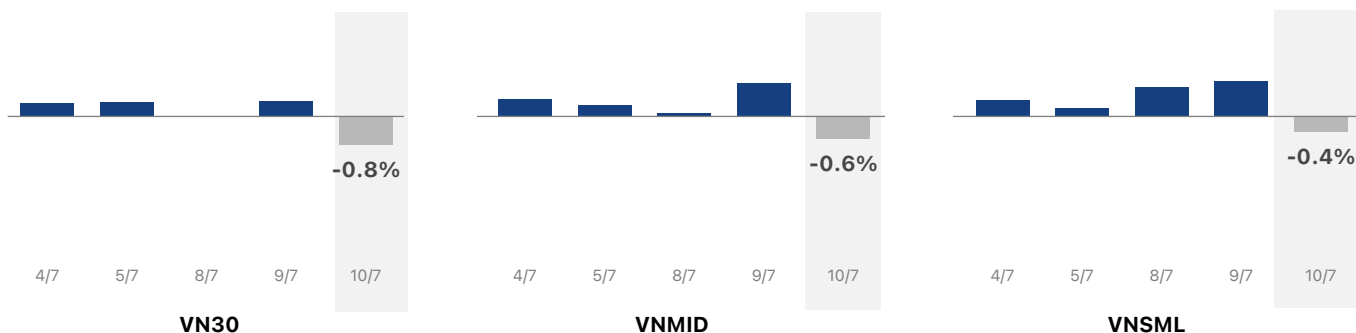
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

## Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

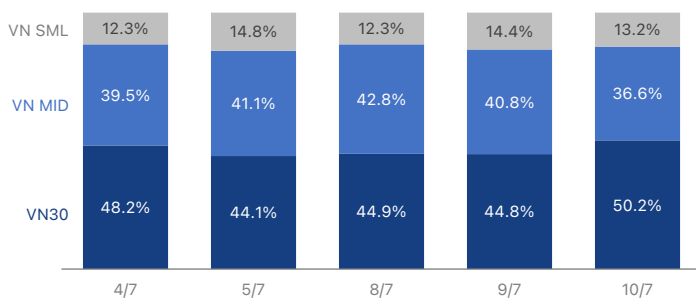
### Cả ba nhóm chỉ số giảm điểm

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



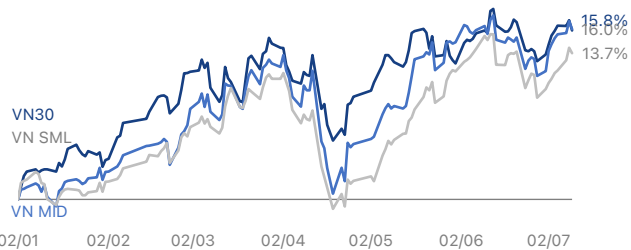
### Dòng tiền tập trung vào nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



### CP Ngân hàng làm giảm hiệu suất VN30

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



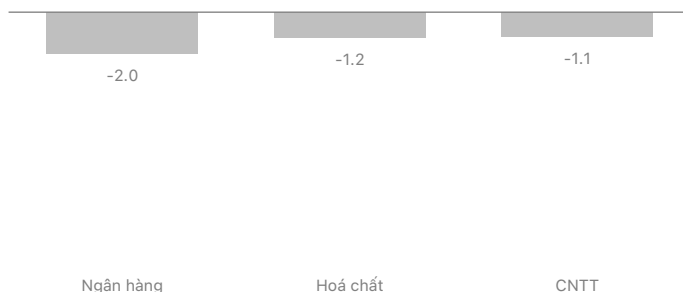
### Không có nhóm ngành nào được mua mạnh...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



### ...trong khi Ngân hàng, Hóa chất, và CNTT bị bán

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



### Định giá P/E CP Ngân hàng thấp hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

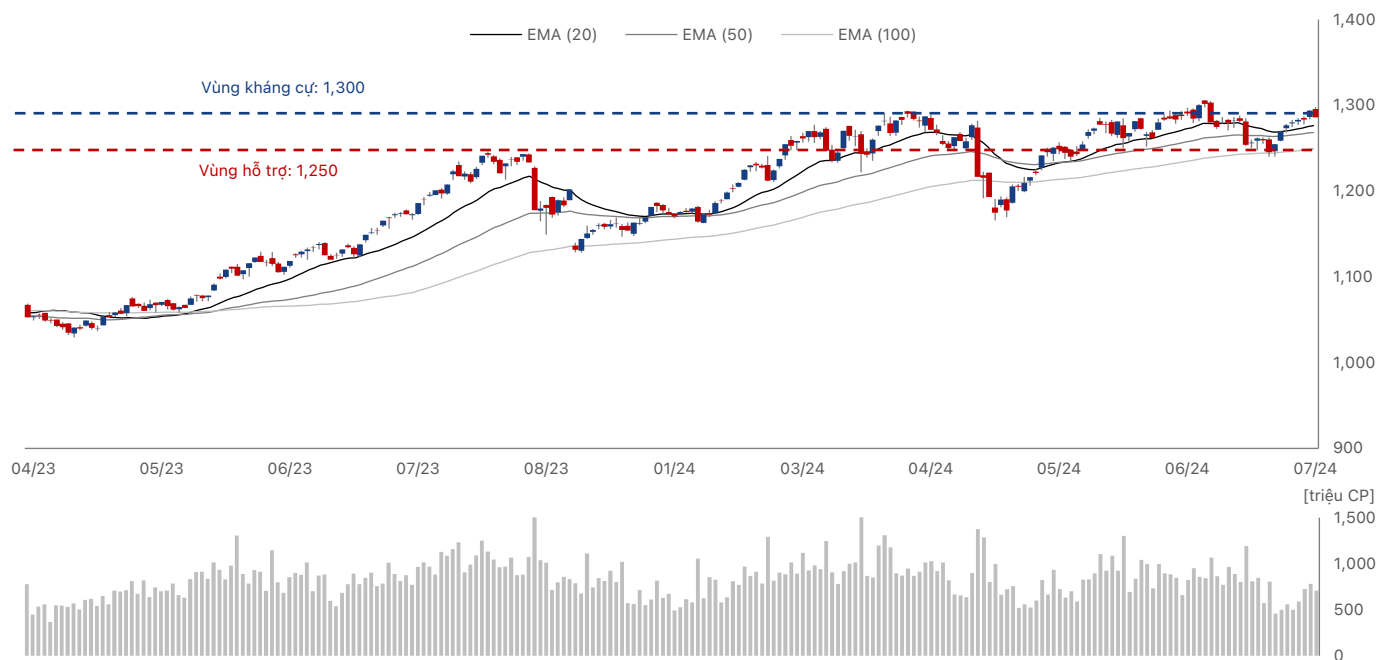
Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.7	11.0
Bất động sản	17.3	20.1
Thực phẩm và đồ uống	21.8	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	17.8	14.2
Tài nguyên Cơ bản	25.3	17.3
Dịch vụ tài chính	19.8	14.6
Hóa chất	24.4	14.9
Công nghệ Thông tin	26.5	16.2
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	15.2	16.8
Xây dựng và Vật liệu	26.2	16.6
Du lịch và Giải trí	923.2	17.8
Bán lẻ	69.3	21.3
Dầu khí	12.2	16.1
Hàng cá nhân & Gia dụng	16.6	11.3
Bảo hiểm	12.6	19.3
Y tế	14.8	14.5
Ô tô và phụ tùng	16.7	15.0
Truyền thông	93.2	80.4
Viễn thông	82.9	82.4

Vì sao thị trường giảm điểm?

# VN-Index hướng đến vùng kháng cự 1,300

## VN-Index giao dịch trong vùng 1,250 - 1,300

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	58	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,273	1,286	Mua
Stochastic %K	100	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,270	1,286	Mua
Momentum (10)	34	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,258	1,286	Mua
MACD level (12,36)	-13	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,208	1,286	Mua
<b>Tín hiệu mua</b>			<b>1</b>	Exponential Moving Average (20)	1,276	1,286	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,268	1,286	Mua
<b>Tín hiệu bán</b>			<b>3</b>	Exponential Moving Average (100)	1,249	1,286	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,211	1,286	Mua
				Bollinger Band (20)	1,273	1,286	Mua
				<b>Tín hiệu mua</b>			<b>8</b>
				Tín hiệu trung tính			0
				<b>Tín hiệu bán</b>			<b>0</b>

• VN-Index đã giảm sau khi gặp vùng kháng cự 1,295 - 1,300. Chúng tôi duy trì quan điểm VN-Index sẽ tiếp tục giao dịch trong vùng 1,250 - 1,300. Do đó, NĐT nên quan sát thị trường và không mở mua mới tại vùng giá này. NĐT có thể cân nhắc giải ngân khi thị trường quay lại vùng 1,250

## Thông tin vĩ mô/Doanh nghiệp

### Thông tin ngành / doanh nghiệp

**Ngành điện:** Ngày 9/7, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà chủ trì cuộc họp toàn quốc để bổ sung, cập nhật Kế hoạch thực hiện Quy hoạch Điện VIII. Cuộc họp tập trung vào việc rà soát bổ sung các dự án năng lượng tái tạo mới, xem xét gỡ vướng mắc cho các dự án gặp khó khăn và 154 dự án điện mặt trời đã bị thanh tra vào T12/2023. Chúng tôi kỳ vọng việc ban hành các chính sách tháo gỡ sẽ tác động tích cực tới giá cổ phiếu của các doanh nghiệp năng lượng tái tạo niêm yết như HDG, REE, PC1, GEG nhờ cơ chế rõ ràng hơn cho phát triển dự án mới và giải quyết vướng mắc cho các dự án hiện tại.

**VNM (HSX, giá đóng cửa 66,800 VND, -1.0%):** Theo báo cáo ngành sữa của Kantar, các nhãn hiệu của Vinamilk tiếp tục chiếm đến 3 trong 5 vị trí dẫn đầu danh sách các nhãn hiệu sữa được chọn mua nhiều nhất và chỉ số tiếp cận người tiêu dùng (CRP) của VNM cao hơn so với các hãng sữa các ở cả nông thôn và thành thị. Kantar cho rằng việc VNM tiếp tục xếp thứ hạng cao trong mắt người tiêu dùng nhờ chiến lược tái định vị và chiến lược thay đổi các sản phẩm sữa.

**HVN (HSX, giá đóng cửa 34,200 VND, -1.0%):** Luỹ kế 6T 2024, HVN cho biết công ty đã vận chuyển gần 11.3 triệu khách (+11% YoY) và 141,000 tấn hành hoá (+2% YoY). Kết quả này vượt 27.8% so với kế hoạch đầu năm của công ty. Với kết quả kinh doanh tích cực, HVN đã quyết định tăng lương chức danh thêm 6% đối với toàn thể người lao động.

**HSG (HSX, giá đóng cửa 25,300 VND, +0.4%):** HSG thông báo về việc tìm kiếm các đơn vị cho thuê mặt bằng/nhà xưởng để triển khai hệ thống siêu thị Hoa Sen Home và các đơn vị cung cấp VLXD nội thất. Đây là động thái mới nhất của công ty sau kế hoạch tạm ngưng mở mới các cửa hàng thuộc chuỗi Hoa Sen Home hồi đầu năm 2024. Chúng tôi đánh giá việc này có thể cho thấy quan điểm tích cực hơn của Tập đoàn đối với triển vọng của thị trường bất động sản và xây dựng trong thời gian tới.

1/7 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**

Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 50.3

6/7 **Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T6 2024**

Thực tế: 4.1% YoY, Kỳ trước: 4.0% YoY

11/7 **Mỹ- Công bố CPI T6 2024**

Kỳ trước: 3.3% YoY

14/7 **Trung Quốc- Công bố tăng trưởng GDP Q2 2024**

Kỳ trước: 5.3% YoY

17/7 **Châu Âu- Công bố CPI T6 2024**

Kỳ trước: 2.6% YoY

18/7 **Đảo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30**

29/7 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024**

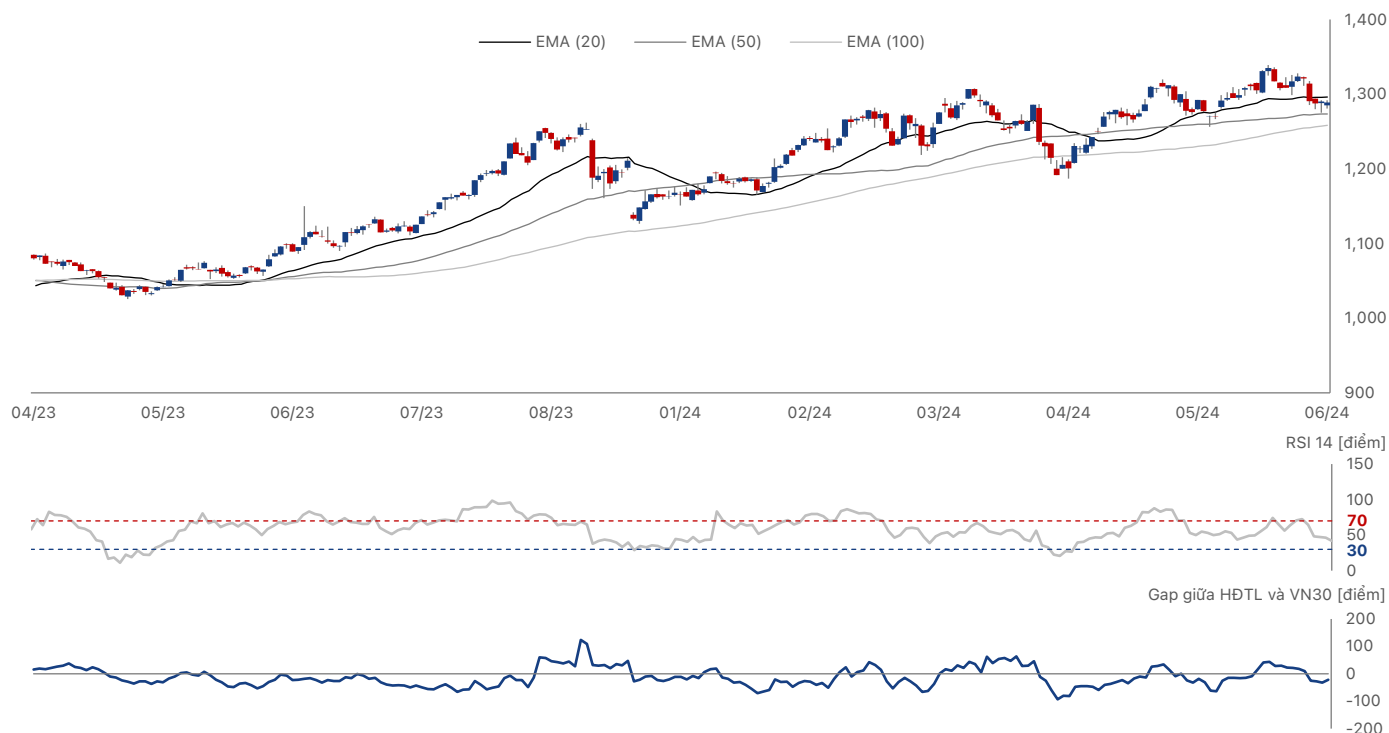
Vì sao thị trường giảm điểm?

# Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

## Thị trường phái sinh

### Chênh lệch basis về mức âm

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



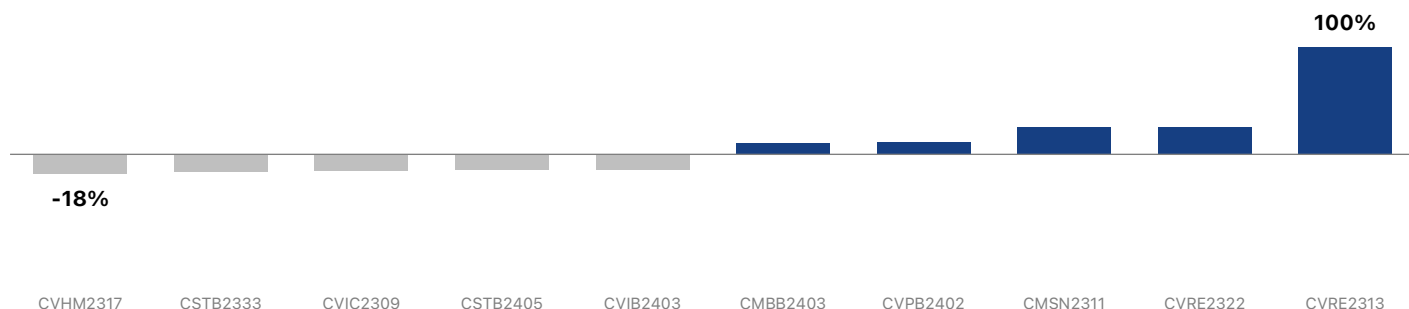
- Chỉ số VN30F1M giảm 10.5 điểm (-0.8%) xuống mức 1,310 và chỉ số VN30 giảm 10.9 điểm (-0.8%) xuống mức 1,311

### Số mã chứng quyền giảm chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 88 mã giảm ở mức bình quân -7.4% và 23 mã tăng ở mức bình quân +10.4%

### Mã chứng quyền CVRE2313 tăng mạnh nhất, +100% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

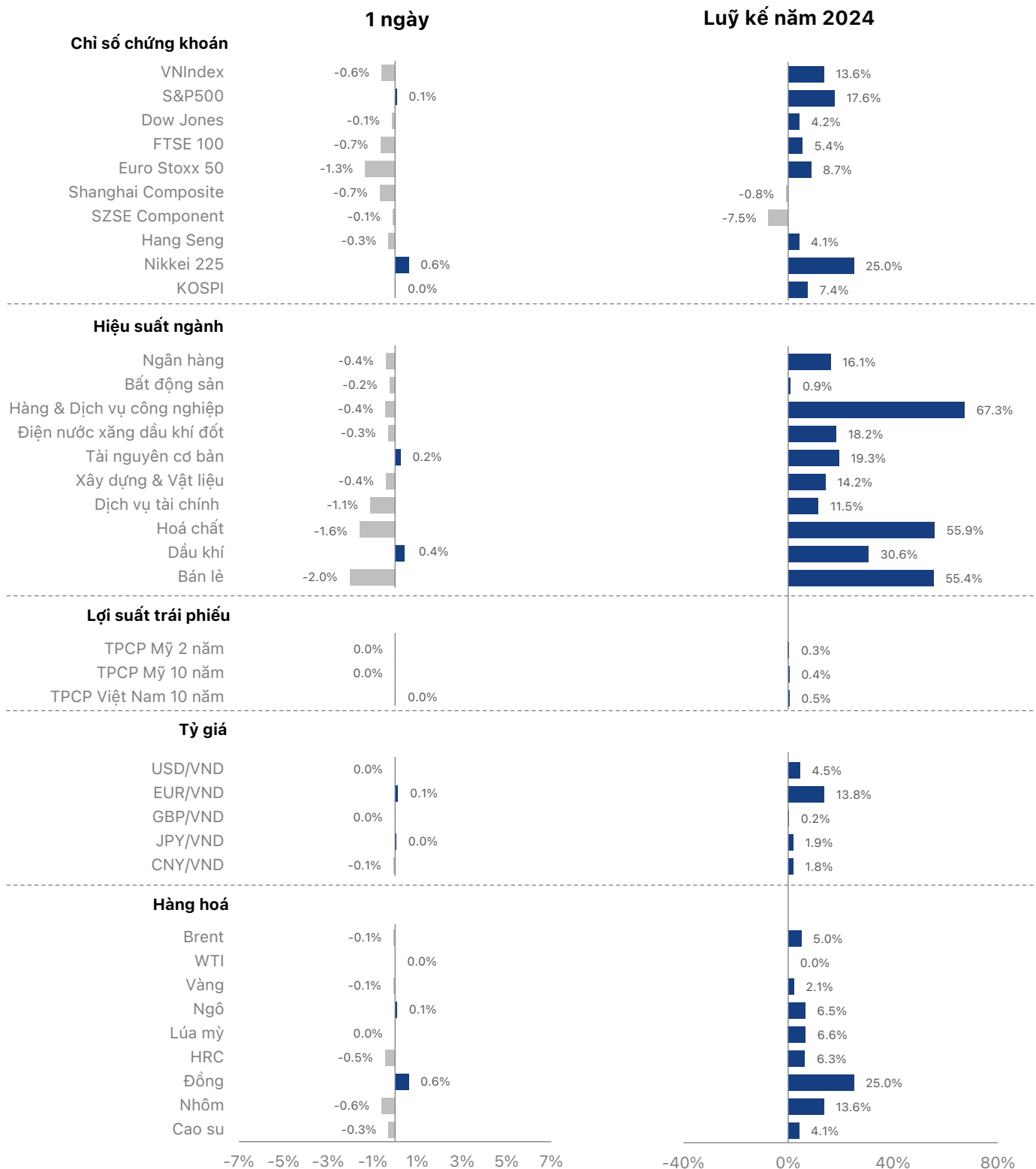
## Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
VHM	Bất động sản	38,250	166,555	0.6	0%	-11%	7.5	0.9	71,400	87%	16/05
KBC	Bất động sản	28,800	22,107	1.8	-1%	-9%	22.6	1.2	40,300	40%	16/05
SSI	Dịch vụ tài chính	34,350	51,839	1.5	-1%	6%	20.2	2.2	43,300	26%	16/05
PVD	Dầu khí	30,050	16,704	1.3	-2%	8%	25.0	1.1	25,100	25%	16/05
QTP	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	16,800	7,547	0.9	-1%	17%	10.8	1.4	20,500	22%	16/05
MBB	Ngân hàng	23,300	123,637	0.9	1%	27%	6.0	1.3	28,200	21%	16/05
VCB	Ngân hàng	88,600	495,193	0.6	1%	10%	15.2	2.9	107,200	21%	16/05
PVS	Dầu khí	43,400	20,744	1.4	-2%	16%	21.8	1.6	50,300	16%	16/05
VHC	Thực phẩm và đồ uống	73,000	16,385	1.4	-1%	23%	19.2	2.0	84,200	15%	16/05
NLG	Bất động sản	42,950	16,526	1.9	-1%	20%	41.3	1.8	48,500	13%	16/05
TCB	Ngân hàng	23,150	163,092	1.1	-1%	51%	8.3	1.2	25,100	8%	16/05
HPG	Tài nguyên Cơ bản	28,950	185,171	1.2	0%	14%	19.9	1.8	31,200	8%	16/05
MWG	Bán lẻ	65,200	95,317	1.4	-2%	57%	91.0	3.8	68,800	6%	16/05
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	84,100	26,112	0.4	-1%	21%	10.0	2.9	81,000	-4%	16/05

## Danh sách báo cáo phát hành gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2024	Vĩ mô	08/04/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2024	Thị trường	08/04/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T2 2024	Vĩ mô	08/03/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T2 2024	Toàn thị trường	08/03/2024

# Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research



## Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

## Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

## Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

### Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec  
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội  
Phone: +84 (24) 7300 6588  
Fax: +84 (24) 3248 4821

### Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long  
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh  
Phone: +84 (28) 7300 6588  
Fax: +84 (28) 299 2088

## Thông tin liên hệ

### BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

#### Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích  
tamvc@tvs.vn

#### Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp  
hanhntk@tvs.vn

#### Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên  
anhnd@tvs.vn

#### Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp  
longpn@tvs.vn

#### Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên  
quangtpt@tvs.vn

#### Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên  
datnv@tvs.vn